

Họ và tên:

Lớp: 10B

Mã đề 113

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Thành phần cấu tạo của lipit là

A. Đường và rượu

C. Gliêrol và đường

B. Axit béo và Gliêrol

D. Axit béo và rượu

Câu 2. Một học sinh đang chuẩn bị cho cuộc thi chạy marathon trong trường. Để có nguồn năng lượng nhanh nhất, học sinh này nên ăn thức ăn có chứa nhiều

A. protein.

B. calcium.

C. lipid.

D. carbohydrate.

Câu 3. Thành tế bào vi khuẩn được cấu tạo từ chất

A. chitin.

C. cellulose.

B. lớp kép phospholipid và protein.

D. peptidoglycan.

Câu 4. Chúng ta ăn nhiều loại thức ăn khác nhau là

A. kích thích tiêu hóa, tránh hiện tượng chán ăn.

B. chống bệnh béo phì.

C. cân bằng nguồn lương thực, thực phẩm.

D. cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nguyên tắc thứ bậc của các cấp độ tổ chức sống?

A. Tổ chức sống cấp dưới sẽ làm cơ sở để hình thành nên tổ chức sống cấp trên.

B. Tế bào là đơn vị cơ sở hình thành nên cơ thể sinh vật.

C. Các cấp độ tổ chức sống được sắp xếp từ thấp đến cao dựa trên số lượng và kích thước của chúng.

D. Tất cả các cấp độ tổ chức sống đều được hình thành từ các nguyên tử.

Câu 6. Ngành nào dưới đây được đánh giá là "ngành học của tương lai"?

A. Quản lí tài nguyên rừng.

B. Dược học.

C. Chăn nuôi.

D. Công nghệ sinh học.

Câu 7. Tế bào là đơn vị chức năng của thế giới sống, vì

A. Trong mỗi tế bào có nhiều bào quan, mỗi bào quan lại có một cấu trúc riêng biệt và giữ chức năng khác nhau.

B. Tất cả các dấu hiệu đặc trưng cho sự sống (sinh trưởng, hô hấp, tổng hợp, phân giải) đều diễn ra trong tế bào.

C. Cấu tạo điển hình của một tế bào gồm: Màng sinh chất, tế bào chất, nhân (hoặc vùng nhân).

D. Từ các dạng sinh vật đơn giản, đến các dạng sinh vật phức tạp, đều có đơn vị cấu tạo cơ bản là tế bào.

Câu 8. Tế bào nhân sơ có kích thước khoảng

A. 1 – 5 μm .

B. 3 – 5 μm .

C. 3 – 5 cm.

D. 1 – 5 mm.

Câu 9. Các nguyên tố vi lượng có vai trò quan trọng đối với cơ thể vì

A. Là thành phần cấu trúc bắt buộc của nhiều hệ enzym

B. Giúp tăng cường hệ miễn dịch cho cơ thể

C. Cơ thể sinh vật không thể tự tổng hợp các chất ấy

D. Chiếm khối lượng nhỏ

Câu 10. Đơn phân cấu tạo của Prôtêin là

A. Photpholipit

B. Stêrôit

C. Amino acid

D. Mônôsaccarit

Câu 11. Sinh học là ngành khoa học nghiên cứu về

A. thực vật.

B. động vật.

C. con người.

D. sự sống.

Câu 12. Nguyên tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng với sự sống?

A. C

B. S

C. H.

D. O.

Câu 13. Các phát biểu nào dưới đây là đúng khi nói về vai trò của sinh học trong cuộc sống?

1. Chăm sóc sức khỏe và điều trị bệnh.

2. Sản xuất hoá chất từ đơn giản đến phức tạp.

3. Cung cấp lương thực, thực phẩm.

4. Giữ gìn văn hoá truyền thống.

A. 1, 4.

B. 2, 3.

C. 3, 4.

D. 1, 3.

Câu 14. Các sản phẩm thịt, sữa, của các loài động vật và từ hạt cũng như một số bộ phận khác của nhiều loài thực vật là nguồn cung cấp chất nào sau đây cho cơ thể người?

A. Tinh bột.

B. Protein.

C. Lipit.

D. Glycogen.

Câu 15. Những nghề nào sau đây thuộc ngành Y học?

A. Bảo vệ, kỹ thuật viên, y tá.

B. Bác sĩ, y sĩ, y tá, công nhân.

C. Lập trình viên, nhân viên xét nghiệm.

D. Y tá, y sĩ, bác sĩ, hộ lí.

Câu 16. Nội dung nào sau đây đúng với học thuyết tế bào?

A. Tất cả các loài sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.

B. Tế bào là đơn vị chức năng của sự sống.

C. Tế bào được hình thành một cách ngẫu nhiên.

D. Hầu hết các loài sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.

Câu 17. Phân tử sinh học là

A. những phân tử hữu cơ được tổng hợp và tồn tại trong các tế bào sống.

B. những phân tử vô cơ được tổng hợp và tồn tại trong các tế bào sống.

C. những phân tử hữu cơ được vận chuyển vào trong các tế bào sống.

D. những phân tử hữu cơ và vô cơ được tổng hợp trong các tế bào sống.

Câu 18. Phát triển bền vững là

A. sự phát triển nhằm thỏa mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai.

B. sự phát triển nhằm thỏa mãn nhu cầu của thế hệ hiện tại nhưng không làm ảnh hưởng đến khả năng thỏa mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai.

C. sự phát triển nhằm thỏa mãn nhu cầu lợi ích của thế hệ hiện tại và các thế hệ tương lai.

D. sự phát triển chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai nhưng không làm ảnh hưởng đến khả năng thỏa mãn nhu cầu của thế hệ hiện tại.

Câu 19. Hành động nào dưới đây của con người **không** có tác xấu đến sự phát triển bền vững?

A. Săn bắn động vật hoang dã.

B. Chặt phá rừng, thải các chất khí vào bầu khí quyển.

C. Sử dụng năng lượng tái tạo thay cho năng lượng hóa thạch

D. Khai thác triệt để tài nguyên thiên nhiên.

Câu 20. Prôtêin không có chức năng nào sau đây?

A. Cấu trúc nên hệ thống màng tế bào.

B. Cấu tạo nên một số loại hoocmon

C. Tạo nên kênh vận chuyển các chất qua màng.

D. Điều hòa thân nhiệt.

Câu 21. Nước có tính phân cực do

A. Các liên kết hidro luôn bền vững

B. Cấu tạo từ ôxi và hidro

C. 2 đầu có tích điện trái dấu

D. Electron của hidro yếu

Câu 22. Trong tế bào, các nguyên tố C, H, O, N chiếm tỉ lệ

A. 93,6%.

B. 92,6%.

C. 96,2%.

D. 96,3%.

Câu 23. Các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống bao gồm:

1. Quần xã; 2. Quần thể; 3. Cơ thể; 4. Hệ sinh thái; 5. Tế bào

Các cấp tổ chức đó theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là

A. 5- 2- 3- 4 - 1

B. 5- 2- 3- 1- 4

C. 5- 3- 2 - 1 - 4

D. 3 – 5- 4- 1- 2

Câu 24. Cấp độ tổ chức của thế giới sống là

A. các cấp tổ chức dưới cơ thể.

B. các cấp tổ chức trên cơ thể.

C. các đơn vị cấu tạo nên cơ thể sống.

D. các đơn vị cấu tạo nên thế giới sống.

Câu 25. Lipid đơn giản gồm

A. phospholipid, steroid.

B. mỡ, phospholipid, steroid.

C. dầu, mỡ, sáp.

D. dầu, mỡ, steroid.

Câu 26. Amino acid là đơn phân của phân tử nào sau đây?

A. Protein.

B. Saccharose.

C. Phospholipid.

D. DNA.

Câu 27. Lớp sáp phủ trên bề mặt lá có tác dụng

A. hấp thụ nước.

B. chống thấm nước.

C. hấp thụ O₂.

D. chống nắng.

Câu 28. Tổ chức sống nào sau đây là cấp thấp nhất so với các tổ chức còn lại ?

A. Một đàn cá trắm cỏ.

B. Rừng Quốc gia Cúc Phương.

C. 1 con cá chép.

D. Ao cá ở PH trường PT DTNT tỉnh tại Ia H'Drai.

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 29: Em hãy xây dựng giả thuyết và đặt câu hỏi nghiên cứu cho các vấn đề sau:

- Tập thể dục thường xuyên và đều đặn giúp giảm nguy cơ mắc các bệnh về tim mạch.
- Đem chậu cây từ ngoài sáng vào trong tối vài ngày, lá cây sẽ bị vàng.
- Để quả còn sống chung với những quả chín thì các quả sống sẽ chín nhanh hơn.

Câu 30: Một gen có tỉ lệ $A/X = 1/2$, có 4800 liên kết hiđrô. Tính chiều dài của gen?

Câu 31:

- Để giảm béo, một số người đã cắt bỏ hoàn toàn thức ăn nhiều chất béo trong khẩu phần ăn. Theo em, việc làm này là đúng hay sai, vì sao?
- Dưới góc độ sinh học, theo em chúng ta cần làm gì để duy trì cân nặng với một cơ thể khỏe mạnh?

----- **HẾT** -----